

Số: /QĐ-BĐD

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 (từ nguồn vốn ngân sách địa phương) cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HĐQT NGÂN HÀNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội;

Căn cứ Quyết định số 4051/QĐ-CT ngày 04/12/2002 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Đại diện HĐQT Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội quy định về việc xây dựng và tổ chức kế hoạch tín dụng trong hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội;

Theo nội dung Hợp đồng ủy thác đầu tư số 01/2024/TC-NHCSXH ngày 10/01/2024 giữa Sở Tài chính và Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh về việc ủy thác cho Ngân hàng Chính sách xã hội quản lý, sử dụng cho vay đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh tại Công văn số 322/NHCS-KHTD ngày 21/02/2024 về việc đề nghị giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 (từ nguồn vốn ngân sách địa phương) cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

(Có Phụ lục tổng hợp và 27 Phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, giao Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh phối hợp với Ban đại diện HĐQT Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố và các ngành chức năng có liên quan triển khai thực hiện theo quy định.

2. Giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố trình Trưởng Ban đại diện HĐQT Ngân hàng Chính sách xã hội cùng cấp giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2024 theo nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này cho đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện, đảm bảo tuân thủ đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, Trưởng Ban đại diện HĐQT Ngân hàng Chính sách xã hội và Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Thi

PHỤ LỤC TỔNG HỢP
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên huyện, thị xã, thành phố	Tăng chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh) sau điều chỉnh
1	Hoằng Hoá	1.000	13.552
2	Hậu Lộc	1.500	9.523
3	Nga Sơn	1.500	17.442
4	Nghi Sơn	1.500	20.118
5	Quảng Xương	1.000	15.084
6	Thọ Xuân	1.500	12.580
7	Yên Định	1.500	8.848
8	Đông Sơn	500	17.577
9	Triệu Sơn	2.000	19.863
10	Nông Cống	1.000	17.057
11	Vĩnh Lộc	1.000	8.401
12	Hà Trung	1.000	11.550
13	Cẩm Thủy	1.000	6.736
14	Thạch Thành	1.000	8.495
15	Quan Hoá	1.000	5.106
16	Bá Thước	1.000	6.035
17	Lang Chánh	600	6.547
18	Ngọc Lặc	500	6.937
19	Thường Xuân	1.000	7.763
20	Như Thanh	1.000	10.643
21	Hội Sở tỉnh	2.000	9.762
22	Bỉm Sơn	700	21.578
23	Quan Sơn	700	6.563
24	Thiệu Hoá	2.000	16.201
25	Mường Lát	500	8.651
26	Như Xuân	1.000	9.821
27	Sầm Sơn	2.100	16.595
Cộng		31.100	319.028

PHỤ LỤC SỐ 01
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HOÀNG HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	13.552

PHỤ LỤC SỐ 02
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HẬU LỘC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.500	9.523

PHỤ LỤC SỐ 03
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NGA SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.500	17.442

PHỤ LỤC SỐ 04
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THỊ XÃ NGHI SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.500	20.118

PHỤ LỤC SỐ 05
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	15.084

PHỤ LỤC SỐ 06
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THỌ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.500	12.580

PHỤ LỤC SỐ 07
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN YÊN ĐỊNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.500	8.848

PHỤ LỤC SỐ 08
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN ĐÔNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	500	17.577

PHỤ LỤC SỐ 09
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN TRIỆU SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	2.000	19.863

PHỤ LỤC SỐ 10
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NÔNG CÔNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	17.057

PHỤ LỤC SỐ 11
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN VĨNH LỘC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	8.401

PHỤ LỤC SỐ 12
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN HÀ TRUNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	11.550

PHỤ LỤC SỐ 13
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN CẨM THỦY
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	6.736

PHỤ LỤC SỐ 14
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THẠCH THÀNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	8.495

PHỤ LỤC SỐ 15
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN QUAN HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	5.106

PHỤ LỤC SỐ 16
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN BÁ THƯỚC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	6.035

PHỤ LỤC SỐ 17
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN LANG CHÁNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	600	6.547

PHỤ LỤC SỐ 18
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NGỌC LẶC
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	500	6.937

PHỤ LỤC SỐ 19
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THƯỜNG XUÂN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	7.763

PHỤ LỤC SỐ 20
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NHƯ THANH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	10.643

PHỤ LỤC SỐ 21
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA HỘI SỞ TỈNH (THÀNH PHỐ THANH HÓA)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	2.000	9.762

PHỤ LỤC SỐ 22
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THỊ XÃ BỈM SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	700	21.578

PHỤ LỤC SỐ 23
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN QUAN SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	700	6.563

PHỤ LỤC SỐ 24
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN THIỆU HÓA
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HDQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	2.000	16.201

PHỤ LỤC SỐ 25
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN MƯỜNG LÁT
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	500	8.652

PHỤ LỤC SỐ 26
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH HUYỆN NHƯ XUÂN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	1.000	9.821

PHỤ LỤC SỐ 27
GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2024
CỦA PHÒNG GIAO DỊCH THÀNH PHỐ SÀM SƠN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BDD ngày / /2024
của Trưởng Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh Thanh Hoá)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giao tăng	Chỉ tiêu sau giao tăng
1	Chỉ tiêu dư nợ nguồn vốn địa phương (UBND tỉnh)	2.100	16.595